

Bản án số: 87/2017/HSST
Ngày 22/11/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:* Bà **Lương Thị Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:* - 1. Bà **Ngô Thị Nguyệt.
-2. Ông **Nguyễn Tất Bấy**.

** Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà **Vũ Thị Thu Trang** - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên toà:*
Ông Nguyễn Đức Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2017 tại Nhà văn hóa khu Dốc Đồn, thị trấn Chũ - Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 94/2017/HSST ngày 10 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đức C**, sinh năm 1984.

Tên gọi khác: Không.

Sinh, trú quán: thôn D, xã D, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

Dân tộc: Kinh - Quốc tịch: Việt Nam - Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Công nhân.

Trình độ văn hoá: 12/12.

Đảng, đoàn thể: Không.

Bố đẻ: T, sinh năm 1957;

Mẹ đẻ: N, sinh năm 1955;

Hiện cùng trú tại thôn D, xã D, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

Vợ: V, sinh năm 1987 (đã ly hôn năm 2016, hiện trú tại thôn H, xã A, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

Con: Đ, sinh năm 2011 hiện đang ở cùng mẹ.

Anh, chị em ruột: Có 2 anh, chị em (bị cáo là thứ 2).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, đang tại ngoại tại địa phương. Hiện có mặt tại phiên toà.

** Bị hại:*

B - Sinh năm 1971 (Vắng mặt).

Trú quán: Phố B, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. **S** - Sinh năm 1995(Vắng mặt).

Trú quán: Thôn C, thị trấn T, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

2. N - Sinh năm 1965 (Có mặt).

Trú tại: Thôn Đ, thị trấn T, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Đức C bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng hơn 10 giờ ngày 28/8/2017 Nguyễn Đức C là công nhân đang làm việc tại nhà máy nhiệt điện ở thôn Đ, thị trấn T, huyện S, tỉnh Bắc Giang đi bộ từ nơi ở của công nhân công ty nhà máy nhiệt điện S sang nhà chị N (tên gọi khác là H) sinh năm 1965, trú tại Đ, thị trấn T, huyện S, tỉnh Bắc Giang hỏi mượn xe máy Wave biểm kiểm soát 98N2 – 7806 và điều khiển đi xuống Phố B, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Đến khoảng hơn 12 giờ cùng ngày C vào cửa hàng bán thuốc tân dược của anh B tại thôn Phố B, xã B, huyện L, đến nơi C đẩy cửa kính vào trong nhà thì thấy chị T (em gái anh B) đang ngủ trên giường, C gọi chị T dậy và hỏi mua 01 chiếc xi lanh. Khi chị T ra quầy thuốc lấy xi lanh thì C đi ra bàn uống nước cạnh đó rót nước uống, C thấy 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus màu xám - đen bản 16GB có ốp nhựa màu đen để trên bàn sổ sách, C đã nảy sinh ý định lấy trộm chiếc điện thoại đó và T lại gần dùng tay trái của mình cầm chiếc điện thoại trên đút vào túi quần bên trái, rồi quay ra quầy thuốc trả tiền mua xi lanh cho chị T (3.000 đồng) thì Chị T đưa cho C 01 chiếc xi lanh rồi quay ra lấy xe máy ra về. Trên đường về đến gần khu vực cầu C huyện Sơn Động thì C tháo Sim và chiếc vỏ ốp nhựa màu đen của điện thoại Iphone 6 Plus vắt xuống địa đường bên trái theo chiều đi của mình rồi tiếp tục điều khiển xe về thị trấn T, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.

Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, C cầm điện thoại Iphone 6 Plus đến quán mua bán và sửa chữa điện thoại di động của anh Vi Văn Đại, sinh năm 1988, trú tại thôn N, thị trấn T, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang để bán nhưng anh Đ không mua. Sau đó đến khoảng 15 giờ 30 cùng ngày C điều khiển xe máy đến cửa hàng mua bán và sửa chữa điện thoại của anh Ngô Ngọc S, sinh năm 1995, trú tại thôn C, thị trấn T, huyện Sơn Động bán chiếc điện thoại đó được 1.000.000 đồng. Toàn bộ số tiền bán điện thoại, C đã chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 28/8/2017 Ngô Ngọc S giao nộp chiếc điện thoại di động cho Công an huyện Sơn Động để xử lý theo thẩm quyền. Ngày 07/9/2017 Nguyễn Đức C đến Công an huyện Lục Ngạn đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 212/KL-HĐ ngày 01/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lục Ngạn kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu xám - đen, bản 16 GB, điện thoại mua đưa vào sử dụng tháng 9/2016 có trị giá tại thời điểm chiếm đoạt là 7.200.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 94/KSĐT ngày 10 tháng 11 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức C về tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Đức C khai nhận đúng hành vi phạm tội và thừa nhận cáo trạng truy tố bị cáo là không oan sai, đúng người, đúng tội và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Phát biểu luận tội tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã phân tích tính chất vụ án giữ nguyên quyết định truy tố tại bản Cáo trạng đối với bị cáo và đề xuất ý kiến xử phạt bị cáo như sau:

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức C từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Hoàng Văn B đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì nên không đặt ra xem xét giải quyết. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Ngô Ngọc S yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.000.000 đồng, xác nhận bị cáo đã nộp 1.000.000 đồng để bồi thường cho anh S tại biên lai số AA/2015/0001854 ngày 13/11/2017.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.000.000 đồng để đảm bảo bồi thường cho anh Ngô Ngọc S theo biên lai số AA/2015/0001854 ngày 13/11/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Sau khi thẩm tra toàn diện đầy đủ các chứng cứ có trong hồ sơ. Nghe lời khai nhận của bị cáo, trình bày của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay, lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Đức C phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa đủ căn cứ khẳng định:

Khoảng 12 giờ ngày 28/8/2017 tại cửa hàng bán thuốc tân dược của gia đình anh Hoàng Văn B ở thôn P, xã B, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang, Nguyễn Đức C đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu xám - đen, bản 16GB của anh B có trị giá 7.200.000 đồng (Bảy triệu hai trăm nghìn đồng).

Như vậy, hành vi lén lút, lợi dụng lúc chủ sở hữu tài sản không có mặt ở đó để chiếm đoạt tài sản với trị giá như trên của bị cáo Nguyễn Đức C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điều 138 Bộ luật hình sự.

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo gây mất trật tự trị an ở địa phương, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản, gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho người dân trong quản lý tài sản nên phải lên một bản án nghiêm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, thấy rằng bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho anh Sơn; khi bị phát hiện đã ra đầu thú quy định tại điểm h, p khoản 1, 2 Điều 46 BLHS. Nhưng bị cáo đã thực hiện hành vi giữa ban ngày, tại khu vực thuộc uyển quản lý của người bị hại nên chứng tỏ hành vi phạm tội của bị cáo là rất táo bạo, nên cần áp dụng điều 33 Bộ luật hình sự cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian cao hơn mức khởi điểm mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với bà Nguyễn Thị N quá trình điều tra xác định khi cho mượn xe mô tô, bà Nhanh không biết C sử dụng vào mục đích phạm tội nên không có căn cứ để xử lý đối với bà N.

Đối với Ngô Ngọc S là người đã mua chiếc điện thoại Iphone 6 Plus màu xám do Nguyễn Đức C trộm cắp mà có. Tuy nhiên quá trình điều tra vụ án xác định khi mua chiếc điện thoại của Nguyễn Đức C anh Sơn không biết điện thoại trên là do C trộm cắp mà có, nên không có căn cứ để xử lý đối với anh S.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 12/10/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc điện di động Iphone 6 Plus màu xám cho chủ sở hữu là anh Hoàng Văn B, anh B đã nhận lại tài sản, đối với 01 vỏ ốp điện thoại Iphone 6 Plus màu đen, 01 Sim điện thoại của anh Hoàng Văn B bị mất không xác định được chủng loại, giá trị nhỏ không thu hồi được, do vậy cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn không có căn cứ để định giá tài sản, anh B không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Anh Ngô Ngọc S yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.000.000 đồng đã bỏ ra mua máy Iphone 6 Plus màu xám của C. Quá trình giải quyết xác nhận bị cáo đã nộp 1.000.000 đồng để bồi thường cho anh S đã được thu vào biên lai số AA/2015/0001854 ngày 13/11/2017.

Về xử lý vật chứng: Số tiền 1.000.000 đồng đã được thu vào biên lai số AA/2015/0001854 ngày 13/11/2017 cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo bồi thường cho anh S.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên,

Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Lục ngạn:

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức C phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

* Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h , p khoản 1, 2 Điều 46 Điều 33 Bộ luật hình sự;

- Xử phạt Nguyễn Đức C 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

* Về trách nhiệm dân sự: Anh Hoàng Văn B không có yêu cầu gì về việc bồi thường dân sự. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Ngô Ngọc S yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.000.000 đồng, xác nhận bị cáo đã nộp 1.000.000 đồng để bồi thường cho anh S tại biên lai số AA/2015/0001854 ngày 13/11/2017.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.000.000 đồng theo biên lai số AA/2015/0001854 ngày 13/11/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn để đảm bảo bồi thường cho anh Ngô Ngọc S.

* Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Các điều 3; 21; 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Đức C phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, người liên quan có mặt biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người liên quan vắng mặt biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- THADS huyện Lục Ngạn;
- Bị cáo;
- Bị hại, người liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lương Thị Ngọc Hà